TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 130/2026/QĐST-HNGĐ	*Khánh Hòa, ngày 02 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Thành Quang.

2. Ông Phạm Minh Doanh.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; 57; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lương Thị Bích N, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

Bị đơn: Ông Đinh Văn T, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lương Thị Bích N và ông Đinh Văn T.

- Về con chung: Giao cháu Đinh Quốc T1, sinh ngày 25/7/2008 cho ông Đinh Văn T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Bà Lương Thị Bích N không phải cấp dưỡng nuôi con do ông T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom

để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Đối với con Đinh Quốc T2 đã trưởng thành tự lao động nuôi sống bản thân, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà N, ông T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lương Thị Bích N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) bà N đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003504 ngày 05/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà N đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 5 - Khánh Hòa;
- UBND phường Phan Rang, tỉnh Khánh Hòa;
(GCNKH số 46, ngày 17/11/1995);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Diệu